

Số: /TB-SNN

Nam Định, ngày tháng năm 2023

## THÔNG BÁO

### **Về việc tiếp nhận vào làm viên chức tại Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ; Thông tư số 14/2022/TT-BKHCN ngày 11/10/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư; Thông tư số 06/2022/TT-BNV ngày 28/6/2022 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên mầm non hợp đồng, lao động hợp đồng trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; người giữ chức danh, chức vụ trong doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước thuộc tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 785/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc thành lập Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 799/QĐ-UBND ngày 25/4/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 134/QĐ-BQLDA ngày 25/5/2023 của Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định về việc phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 135/QĐ-BQLDA ngày 25/5/2023 của Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định về việc phê duyệt số lượng người làm việc của Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-BQLDA ngày 12/6/2023 của Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định về việc điều chỉnh, bổ sung vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định;

Căn cứ văn bản số 386/UBND-VP8 ngày 27/6/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc tiếp nhận vào làm viên chức tại Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định.

Theo đề nghị của Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định tại Kế hoạch số 145/KH-BQLDA ngày 14/6/2023 về việc tiếp nhận vào làm viên chức tại Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nam Định thông báo tiếp nhận vào làm viên chức tại Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định, cụ thể như sau:

## **I. Số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký tiếp nhận ở từng vị trí việc làm**

### **1. Vị trí việc làm và số lượng tiếp nhận**

Tổng số chỉ tiêu tiếp nhận 22 chỉ tiêu, cụ thể như sau:

<b>Vị trí việc làm tiếp nhận</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Chức danh nghề nghiệp</b>
<b>1. Vị trí việc làm lãnh đạo quản lý</b>		
Phó giám đốc Ban QLDA	1	Kỹ sư hạng III
Phó trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật	2	Kỹ sư hạng III
Phó trưởng phòng Hành chính kế toán	1	Chuyên viên
<b>2. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành</b>		

Vị trí Kế hoạch - kỹ thuật	3	01 vị trí Kỹ sư chính hạng II 02 vị trí Kỹ sư hạng III
Vị trí thẩm định	5	Kỹ sư hạng III
Vị trí giám sát	6	Kỹ sư hạng III
<b>3. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung</b>		
Vị trí kế toán viên	2	Kế toán viên
Vị trí chuyên viên tổng hợp	1	Chuyên viên
Vị trí chuyên viên thủ quỹ	1	Chuyên viên

## **2. Tiêu chuẩn điều kiện chung đối với người tiếp nhận vào làm viên chức**

- Có quốc tịch Việt Nam và đang cư trú tại Việt Nam.
  - Từ đủ 18 tuổi trở lên.
  - Có hồ sơ dự tuyển (*thành phần hồ sơ theo mục 1 phần III Thông báo này*).
  - Có lý lịch rõ ràng.
  - Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm đăng ký được tiếp nhận.
  - Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.
- \* Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:
- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
  - Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.
  - Thuộc các trường hợp không được làm kế toán theo quy định tại Luật Kế toán năm 2015 đối với vị trí việc làm kế toán.

## **3. Tiêu chuẩn, điều kiện theo từng vị trí việc làm**

### **3.1. Vị trí việc làm lãnh đạo quản lý**

Theo quy định tại khoản 1, khoản 4, Điều 13 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ:

- a) Vị trí việc làm Phó giám đốc Ban quản lý dự án: 01 chỉ tiêu, yêu cầu:
- Trình độ chuyên môn: Đại học, kỹ sư thùy lợi, ngành công trình.
  - Có bằng trung cấp lý luận chính trị trở lên.
  - Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh công nghệ hoặc chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư hạng III.
  - Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng.
  - Có chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm đăng ký tiếp nhận thuộc chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ (tiếng Anh) ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (có tài liệu minh chứng có giá trị pháp lý của cơ quan có thẩm quyền cấp kèm theo).

b) Vị trí việc làm Phó trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật: 02 chỉ tiêu, yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Đại học, kỹ sư thủy lợi, ngành công trình thủy lợi: 01 chỉ tiêu. Đại học, kỹ sư thủy lợi, ngành kinh tế thủy lợi: 01 chỉ tiêu.

- Có bằng hoặc xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trình độ lý luận chính trị sơ cấp trở lên.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh công nghệ hoặc chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư hạng III.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng.

- Có chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm đăng ký tiếp nhận thuộc chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ (tiếng Anh) ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (có tài liệu minh chứng có giá trị pháp lý của cơ quan có thẩm quyền cấp kèm theo).

c) Vị trí việc làm Phó trưởng phòng Hành chính - Kế toán: 01 chỉ tiêu, yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Đại học, cử nhân kinh tế, ngành tài chính tín dụng.

- Có bằng hoặc xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trình độ lý luận chính trị sơ cấp trở lên.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ (tiếng Anh) ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (có tài liệu minh chứng có giá trị pháp lý của cơ quan có thẩm quyền cấp kèm theo).

### **3.2. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành**

a) Vị trí việc làm Kế hoạch - Kỹ thuật: 03 chỉ tiêu, yêu cầu:

- 02 chỉ tiêu, chức danh nghề nghiệp kỹ sư (hạng III):

+ Trình độ chuyên môn: Đại học, kỹ sư ngành công trình thủy lợi: 01 chỉ tiêu. Đại học, kỹ sư ngành kinh tế thủy lợi: 01 chỉ tiêu.

+ Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh công nghệ hoặc chứng chỉ bồi dưỡng Kỹ sư hạng III.

+ Có chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm đăng ký tiếp nhận thuộc chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

+ Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ (tiếng Anh) ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (có tài liệu minh chứng có giá trị pháp lý của cơ quan có thẩm quyền cấp kèm theo).

- 01 chỉ tiêu, chức danh nghề nghiệp kỹ sư chính (hạng II):

+ Trình độ chuyên môn: Đại học, kỹ sư thủy lợi, ngành công trình.

+ Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh công nghệ hoặc chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư chính (hạng II).

+ Có chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm đăng ký tiếp nhận thuộc chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

+ Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ (tiếng Anh) ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (có tài liệu minh chứng có giá trị pháp lý của cơ quan có thẩm quyền cấp kèm theo).

b) Vị trí việc làm thẩm định: 05 chỉ tiêu, yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Đại học, kỹ sư thủy lợi, ngành công trình thủy lợi: 02 chỉ tiêu. Đại học, kỹ sư thủy lợi, ngành công trình: 02 chỉ tiêu. Đại học, kỹ sư ngành công trình thủy lợi: 01 chỉ tiêu.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh công nghệ hoặc chứng chỉ bồi dưỡng Kỹ sư hạng III.

- Có chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm đăng ký tiếp nhận thuộc chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ (tiếng Anh) ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (có tài liệu minh chứng có giá trị pháp lý của cơ quan có thẩm quyền cấp kèm theo).

c) Vị trí việc làm giám sát: 06 chỉ tiêu, yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Đại học, kỹ sư xây dựng cầu đường, ngành xây dựng cầu đường: 01 chỉ tiêu. Đại học, kỹ sư thủy lợi, ngành công trình: 01 chỉ tiêu. Đại học, kỹ sư thủy lợi, ngành công trình thủy lợi: 01 chỉ tiêu. Đại học, kỹ sư xây dựng, ngành xây dựng công trình: 01 chỉ tiêu. Đại học, kỹ sư công trình, ngành công thôn: 01 vị trí. Đại học, kỹ sư kỹ thuật công trình xây dựng, ngành xây dựng công trình 1: 01 chỉ tiêu.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh công nghệ hoặc chứng chỉ bồi dưỡng Kỹ sư hạng III.

- Có chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm đăng ký tiếp nhận

thuộc chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ (tiếng Anh) ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (có tài liệu minh chứng có giá trị pháp lý của cơ quan có thẩm quyền cấp kèm theo).

### **3.3. Vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung**

a) Vị trí việc làm kế toán viên: 02 chỉ tiêu, yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Đại học, cử nhân kế toán: 01 chỉ tiêu. Đại học, cử nhân kinh tế, ngành kế toán: 01 chỉ tiêu.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán hoặc chứng chỉ bồi dưỡng ngạch kế toán viên hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ (tiếng Anh) ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (có tài liệu minh chứng có giá trị pháp lý của cơ quan có thẩm quyền cấp kèm theo).

b) Vị trí việc làm chuyên viên tổng hợp: 01 chỉ tiêu, yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Đại học, cử nhân kinh tế, ngành kế toán.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ (tiếng Anh) ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (có tài liệu minh chứng có giá trị pháp lý của cơ quan có thẩm quyền cấp kèm theo).

c) Vị trí việc làm chuyên viên thủ quỹ: 01 chỉ tiêu, yêu cầu:

- Trình độ chuyên môn: Đại học, ngành kế toán.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng quản lý nhà nước đối với công chức ngạch chuyên viên.

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ (tiếng Anh) ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam (có tài liệu minh chứng có giá trị pháp lý của cơ quan có thẩm quyền cấp kèm theo).

## **II. Hình thức, nội dung, thời gian và địa điểm xét tiếp nhận viên chức:**

### **1. Đối với vị trí việc làm lãnh đạo quản lý:**

**1.1. Nội dung xét tiếp nhận viên chức được thực hiện theo trình tự như sau:**

- Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ, hồ sơ của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì thực hiện bước tiếp theo.

- Thực hiện quy trình theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Trường hợp vị trí việc làm có cạnh tranh, hồ sơ đáp ứng yêu cầu thì thực hiện phỏng vấn theo quy trình như sau:

+ Thời gian phỏng vấn: 30 phút (*trước khi thi phỏng vấn, người được đề nghị tiếp nhận có không quá 15 phút chuẩn bị*),

+ Thang điểm 100.

+ Nội dung phỏng vấn: Về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tiếp nhận.

- Diện ưu tiên, điểm ưu tiên: Theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

- Xác định người trúng tuyển: Theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi phỏng vấn.

## **1.2. Dự kiến thời gian và địa điểm xét tiếp nhận viên chức:**

- Thời gian: Kiểm tra hồ sơ tiếp nhận viên chức trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ sau ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển. Trường hợp có thực hiện phỏng vấn thì Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ thông báo lịch sát hạch sau.

- Địa điểm: tại Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Nam Định, số 7 Trần Nhật Duật, tp Nam Định.

## **2. Đối với vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung:**

### **2.1. Nội dung xét tiếp nhận viên chức được thực hiện theo trình tự như sau:**

- Kiểm tra về các điều kiện, tiêu chuẩn, văn bằng, chứng chỉ, hồ sơ của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì thực hiện bước tiếp theo.

- Thực hiện sát hạch theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

+ Hình thức sát hạch: Phỏng vấn.

+ Thời gian phỏng vấn: 30 phút (*trước khi thi phỏng vấn, người được đề nghị tiếp nhận có không quá 15 phút chuẩn bị*),

+ Thang điểm 100.

+ Nội dung phỏng vấn: Về trình độ hiểu biết chung và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người được đề nghị tiếp nhận theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tiếp nhận (Danh mục tài liệu ôn tập sẽ thông báo sau).

- Diện ưu tiên, điểm ưu tiên: Theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

- Xác định người trúng tuyển: Theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi phỏng vấn.

## **2.2. Dự kiến thời gian và địa điểm xét tiếp nhận viên chức:**

- Thời gian: Kiểm tra hồ sơ tiếp nhận viên chức trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ sau ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển. Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ thông báo lịch sát hạch sau.

- Địa điểm: tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định, số 7 Trần Nhật Duật, tp Nam Định.

## **III. Hồ sơ dự tuyển, thời hạn, địa điểm nộp hồ sơ dự tuyển**

### **1. Hồ sơ dự tuyển:**

Người đăng ký dự tuyển lập 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ gồm:

- Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận, có xác nhận của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác (theo mẫu đính kèm thông báo này).

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp chậm nhất là 30 ngày trước ngày nộp hồ sơ tiếp nhận.

- Bản tự nhận xét, đánh giá của người đề nghị tiếp nhận về phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quá trình công tác có xác nhận của người đứng đầu cơ quan, đơn vị nơi công tác.

- Bản sao Sổ Bảo hiểm xã hội;

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu đính kèm thông báo này).

Riêng đối với các vị trí việc làm lãnh đạo quản lý, người đăng ký dự tuyển lập 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển theo các thành phần như trên và các thành phần hồ sơ theo tiêu chuẩn bổ nhiệm quy định tại khoản 4 Điều 13 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

### **2. Yêu cầu chung đối với các vị trí việc làm được tuyển dụng:**

- Người đăng ký dự tuyển chỉ được nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển và chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm cần tuyển.

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển phải cung cấp đầy đủ tài liệu để chứng minh đáp ứng được tất cả các quy định, điều kiện để được tiếp nhận vào làm viên chức quản lý, viên chức tại các vị trí của chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí của chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung. Người đăng ký dự tuyển hoàn toàn chịu trách nhiệm về sự đầy đủ và tính chính xác của hồ sơ dự tuyển mà mình đã nộp.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc lập hồ sơ hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, bằng điểm, chứng chỉ, chứng nhận,



các giấy tờ có liên quan ... không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định ra quyết định hủy kết quả tiếp nhận, thông báo công khai trên cổng thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định và không tiếp nhận hồ sơ dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định.

### **3. Thời hạn và địa điểm nộp hồ sơ dự tuyển**

a) Địa điểm nộp hồ sơ:

Người đăng ký dự tuyển nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định tại Trung tâm phục vụ Hành chính công, xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh.

Địa chỉ: Số 40 - Mạc Thị Bưởi – thành phố Nam Định - tỉnh Nam Định

b) Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển

- Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển: Từ ngày 7/7/2023 đến 17 giờ ngày 7/8/2023 (trong giờ hành chính của các ngày làm việc).

- Khi nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển thì gửi kèm thêm 02 phong bì thư có dán tem, ghi rõ họ tên, địa chỉ của người nhận và số điện thoại liên hệ (để báo tin).

Trên đây là thông báo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định về việc tiếp nhận vào làm viên chức tại Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định. Thông báo này được niêm yết công khai tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định, Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định; Đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định và trên Báo Nam Định.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định có thể còn có các thông báo khác có liên quan được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định và niêm yết tại trụ sở Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ban Quản lý dự án xây dựng chuyên ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định.

Mọi thông tin chi tiết hoặc vướng mắc cần giải đáp, đề nghị liên hệ với phòng Tổ chức - Cán bộ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Nam Định, số điện thoại 02283644352 để được hướng dẫn, giải đáp./.

#### **Nơi nhận:**

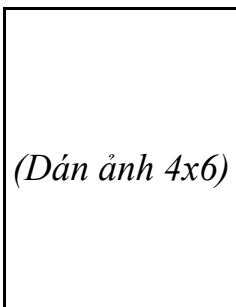
- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Báo Nam Định;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Cổng thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Doãn Lâm**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm .....



**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN**

**Vị trí dự tuyển<sup>(1)</sup>:**.....

**Đơn vị dự tuyển<sup>(2)</sup>:**.....

**I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

Họ và tên:.....
Ngày, tháng, năm sinh: ..... Nam <sup>(3)</sup> <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/>
Dân tộc:..... Tôn giáo:.....
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:....
Số điện thoại di động để báo tin:..... Email:.....
Quê quán: .....
Hộ khẩu thường trú: .....
Chỗ ở hiện nay (để báo tin): .....
Tình trạng sức khoẻ:....., Chiều cao:....., Cân nặng.....kg
Thành phần bản thân hiện nay:.....
Trình độ văn hoá:.....
Trình độ chuyên môn: .....

**II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH**

Mối quan hệ	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội)

### III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

### IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm	Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác

### V. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

.....

### VI. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG (nếu có)

.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

**NGƯỜI VIẾT PHIẾU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

#### ***Ghi chú:***

- (1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng;
- (3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.

## HƯỚNG DẪN KÊ KHAI PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

- Phiếu đăng ký dự tuyển không sửa chữa, có thể đánh máy hoặc viết tay, không viết bằng hai thứ mực.

- Người dự tuyển ghi đầy đủ, chính xác thông tin vào các mục, ô trên Phiếu đăng ký dự tuyển yêu cầu; nếu mục nào, ô nào không có thông tin thì ghi rõ là “Không”. Cách ghi như sau;

### I. Thông tin cá nhân:

(1) Họ và tên: Ghi đúng họ, chữ đệm và tên trong giấy khai sinh bằng chữ in hoa. Ví dụ: NGUYỄN VĂN A.

(2) Ngày, tháng, năm sinh: Ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh trong giấy khai sinh. Ví dụ: 01/01/1990.

(3) Nam/ Nữ: Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam/Nữ.

(4) Dân tộc: Ghi theo giấy khai sinh, Ví dụ: Kinh, Hoa, Chăm, Mường.

(5) Tôn giáo: Không, Thiên chúa giáo, Phật giáo...

(6) Số CMND hoặc CCCD, ngày cấp, nơi cấp: Ghi đúng và đầy đủ thông tin được cấp trên CMND hoặc thẻ CCCD.

(7) Số điện thoại di động để báo tin: Ghi rõ, đầy đủ số điện thoại liên hệ và số điện thoại này đơn vị phải liên lạc được khi cần thiết và địa chỉ email nếu có.

(8) Quê quán: Ghi rõ 3 cấp Phường (Xã/Thị trấn), Quận (Huyện), Tỉnh (Thành phố). Ví dụ: Thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

(9) Hộ khẩu thường trú: Ghi chính xác, đầy đủ thông tin. Ví dụ: Tổ dân phố Đông Tiến, thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

(10) Chỗ ở hiện nay (để báo tin): Ghi chính xác, đầy đủ địa chỉ đang ở để liên lạc khi cần gửi thông báo kết quả điểm tuyển dụng và kết quả trúng tuyển viên chức. Ví dụ: Số nhà... đường..., tổ dân phố Đông Tiến, thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

(11) Tình trạng sức khỏe, chiều cao, cân nặng: Căn cứ theo kết luận của Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng theo quy định.

(12) Thành phần bản thân hiện nay: Ghi rõ; Sinh viên mới tốt nghiệp, viên chức hoặc lao động hợp đồng (làm công việc chuyên môn gì?) hoặc chưa có việc làm.

(13) Trình độ văn hoá: Ghi rõ 12/12 hoặc 10/10

(14) Trình độ chuyên môn: Khai theo văn bằng chuyên môn phù hợp với vị trí dự tuyển. Ghi đầy đủ, chính xác theo văn bằng chuyên môn cao nhất được cấp. Ví dụ: Tiến sĩ, Thạc sĩ, Đại học. Ví dụ: Đại học, ngành Xây dựng.

**II. Thông tin cơ bản về gia đình:** Ghi đầy đủ, chính xác thông tin họ tên, ngày tháng năm sinh, Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác của cha, mẹ, vợ hoặc chồng (nếu có), anh, chị, em và con (nếu có).

**III. Thông tin về quá trình đào tạo:** Ghi đầy đủ, chính xác tất cả văn bằng chuyên môn, chứng chỉ đào tạo chuyên ngành có liên quan đến yêu cầu của vị trí việc làm, chứng chỉ ngoại ngữ, tin học đã được cấp. *Ghi theo thứ tự: văn bằng chuyên môn, chứng chỉ Tiếng Anh, chứng chỉ Tin học.*

+ Cột (3) Trình độ văn bằng/chứng chỉ:

Đối với văn bằng: Ghi đầy đủ, chính xác theo văn bằng chuyên môn được cấp. Ví dụ: Tiến sĩ, Thạc sĩ, Cử nhân, Kỹ sư...

Đối với chứng chỉ: Ghi đầy đủ, chính xác theo chứng chỉ đào tạo chuyên ngành (nếu có), chứng chỉ ngoại ngữ, tin học đã được cấp. Ví dụ: Chứng chỉ Tin học; Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản; Chứng chỉ Tin học ứng dụng A, B, C; Chứng chỉ ngoại ngữ: Anh văn bậc 2/6, Anh- A,B,C; Các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế TOEIC/TOEFT/IELTS,....: Ghi rõ tổng điểm đạt được (Ví dụ: TOEIC 500, DELF A2, IELTS 4.5...)

+ Cột (4) Số hiệu văn bằng, chứng chỉ: ghi cụ thể số hiệu (gồm cả phần số và chữ) văn bằng được ghi trên bằng tốt nghiệp.

+ Cột (5) Chuyên ngành đào tạo và cột (6) ngành đào tạo: ghi theo chuyên ngành và ngành đào tạo theo bảng điểm. Trường hợp bảng điểm không ghi chuyên ngành mà chỉ ghi ngành thì thí sinh chỉ ghi ngành vào cột (6)

+ Cột (7) Hình thức đào tạo: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng...  
Nếu là Chứng chỉ ghi: Bồi dưỡng;

+ Cột (8) Xếp loại bằng/chứng chỉ: Giỏi, Khá, Trung bình...

Ví dụ:

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (Ghi theo bảng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ
24/6/2019	Trường Đại học.....	Kỹ sư/Cử nhân...	B 10092559	.....	.....	Chính quy	Giỏi
.....	Trường Đại học.....	Chứng chỉ Tiếng Anh bậc 3	E 005002	Không	Tiếng Anh	Bồi dưỡng	Không
.....	Trường .....	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	.....	Bồi dưỡng	

**IV. Thông tin quá trình công tác (nếu có):** Ghi theo thứ tự thời gian.

**V. Đối tượng ưu tiên (nếu có):**

Nếu có thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên thì ghi đúng đối tượng ưu tiên, ngày cấp Giấy chứng nhận ưu tiên theo quy định nêu ở thông báo.

Hồ sơ xác định đối tượng ưu tiên theo quy định phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm hết hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Nếu thời điểm cấp sau thời điểm hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển thì không được cộng điểm ưu tiên theo quy định. Thí sinh phải kê khai đối tượng ưu tiên trong Phiếu đăng ký dự tuyển và nộp hồ sơ xác định đối tượng ưu tiên (nếu có) cùng Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu không kê khai và không nộp giấy xác nhận ưu tiên trong thời hạn quy định sẽ không được xem xét cộng điểm ưu tiên trong tuyển dụng.

Cơ quan quản lý viên chức.....Số hiệu viên chức.....

Đơn vị sử dụng viên chức .....

## SƠ YẾU LÝ LỊCH VIÊN CHỨC

Ảnh màu  
(4 x 6 cm)

1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa):.....

2) Tên gọi khác: .....

3) Sinh ngày:.....tháng.....năm..... Giới tính (nam, nữ):.....

4) Nơi sinh: Xã/Phường..... Huyện/Quận..... Tỉnh/Thành phố.....

5) Quê quán: Xã/Phường..... Huyện/Quận..... Tỉnh/Thành phố.....

6) Dân tộc:..... 7) Tôn giáo:.....

8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:.....

(Số nhà, đường phố, thành phố: xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

9) Nơi ở hiện nay:.....

(Số nhà, đường phố, thành phố: xóm, thôn, xã, huyện, tỉnh)

10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng:.....

11) Ngày tuyển dụng: ...../...../..... Cơ quan, đơn vị tuyển dụng:.....

12.1- Chức danh (chức vụ) công tác hiện tại:.....

(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể)

12.2- Chức danh (chức vụ) kiêm nhiệm:.....

(Về chính quyền hoặc Đảng, đoàn thể)

13) Công việc chính được giao:.....

14) Chức danh nghề nghiệp viên chức:..... Mã số:.....

Bậc lương:..... Hệ số:..... Ngày hưởng: ...../...../..... Phụ cấp chức danh:..... Phụ cấp khác:.....

15.1-Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào):.....

15.2-Trình độ chuyên môn cao nhất:.....

(TSKH, TS, Th.s, cử nhân, kỹ sư, cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, chuyên ngành)

15.3-Lý luận chính trị:.....15.4-Quản lý nhà nước: .....

(Cử nhân, cao cấp, trung cấp, sơ cấp)

(Chuyên viên cao cấp, chuyên viên chính, chuyên viên, cán sự.)

15.5-Trình độ nghiệp vụ theo chuyên ngành:.....

15.6-Ngoại ngữ:.....15.7-Tin học: .....

(Tên ngoại ngữ + Trình độ: TS, Ths, ĐH, Bạc 1 đến bạc 6)

(Trình độ: TS, Ths, ĐH, Kỹ năng 01 đến Kỹ năng 15)

16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: ...../...../..... Ngày chính thức:...../...../.....

17) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội:.....

(Ngày tham gia tổ chức: Đoàn, Hội, .... và làm việc gì trong tổ chức đó)

18) Ngày nhập ngũ:...../...../..... Ngày xuất ngũ:...../...../... Quân hàm cao nhất:.....

19.1- Danh hiệu được phong tặng cao nhất:.....

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang: nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân ưu tú, ...)

19.2- Học hàm được phong (Giáo sư, Phó giáo sư):..... Năm được phong:.....

20) Sở trường công tác:.....

21) Khen thưởng:.....22) Kỷ luật : .....

(Hình thức cao nhất, năm nào?)

(về đảng, chính quyền, đoàn thể hình thức cao nhất, năm nào?)







**31) DIỄN BIẾN QUÁ TRÌNH LƯƠNG CỦA VIÊN CHỨC**

Tháng/năm										
Mã số										
Bậc lương										
Hệ số lương										

**32) NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA ĐƠN VỊ SỬ DỤNG VIÊN CHỨC**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Người khai**  
Tôi xin cam đoan những lời  
khai trên đây là đúng sự thật  
*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

....., Ngày.....tháng.....năm 20.....  
**Thủ trưởng đơn vị sử dụng viên chức**  
*(Ký tên, đóng dấu)*